TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM TÂN** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày : 27 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và ông Phạm Hữu Ái.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên-Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông Lê Phi Hải-Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân tiến hành mở phiên tòa trực tuyến để xét xử sơ thẩm tại Điểm cầu trung tâm đặt ở Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân và Đ cầu thành phần đặt ở Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi, có sự tham gia của các chiến sỹ công an gồm: Tống Ngọc T và Trần Thanh M.

Đối với vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 12/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 12/7/2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÚY H1 (Tên gọi khác: N), sinh năm: 1990 tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1969 và bà Trần Thị Ú, sinh năm: 1969;

Gia đình có 04 chị em; bị cáo là con thứ hai;

Chồng: Không;

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm: 2005, con nhỏ sinh năm: 2011.

Tiền án: Ngày 28/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo Bản án số: 03/2021/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2022, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 24/02/2023, tạm giữ ngày 25/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/02/2023, Nguyễn Thúy H1, sinh năm: 1990; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận vào Thành phố Hồ Chí Minh chơi và gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh mua một gói ma túy đá 300.000 đồng, sau đó Nguyễn Thúy H1 đem về nhà tại thôn Đ, xã T, huyện H cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/02/2023, Nguyễn Thúy H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B6-142.19 cầm theo gói ma túy trên đi tìm địa điểm để sử dụng. Khi đến đoạn đường liên thôn khu vực Dinh C (thuộc thôn Đ, xã T, huyện H) thì gặp Tổ công tác của Công an xã T đang tuần tra địa bàn. Thấy Nguyễn Thúy H1 có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra. Phát hiện thấy Tổ công tác, Nguyễn Thúy H1 ném gói ma túy đang cầm trên tay xuống đất để bỏ chạy nhưng Tổ công tác đã nhanh chóng khống chế, bắt giữ Nguyễn Thúy H1 và thu giữ 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (03 x 01)cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng gần vị trí xe mô tô 86B6-142.19. Nguyễn Thúy H1 thừa nhận gói nylon chứa chất dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá H1 mua về nhằm mục đích sử dụng nên Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thúy H1 và thu giữ, niêm phong vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 232/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng chứa trong gói nylon hàn kính, kích thước (03 x 01)cm thu giữ của Nguyễn Thúy H1 là Methamphetamine, khối lượng 0,2280 gam.

Vật chứng vụ án:

- Xe mô tô biển kiểm soát 86B6-142.19 là tài sản của anh Nguyễn Hồng H2 (em ruột của Nguyễn Thúy H1) nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 gói nylon màu trắng đã cắt lấy mẫu cùng 0,2104 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 232, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N1 và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B đã chuyển cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Tân chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 31/5/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thúy H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo. Quá trình tranh luận đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Thúy H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thúy H1 từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon màu trắng, 0,2104 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 232, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N1 và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B.

Ý kiến của bị cáo: bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân; thống nhất với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/02/2023, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận, bị cáo Nguyễn Thúy H1 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2280 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Thúy H1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn tàng trữ 0,2280 gam ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là khách thể được Luật hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249

của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Thúy H1 là đối tượng nghiện ma túy, từng bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nghĩ nên cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nghĩ nên cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 86B6-142.19 là tài sản của anh Nguyễn Hồng H2, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 gói nylon màu trắng; 0,2104 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 232, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N1 và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B là vật chứng của vụ án cấm tàng trữ và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thúy H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thúy H1 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu trắng, 0,2104 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 232, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N1 và dấu hình tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B.

(*Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/6/2023)*.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thúy H1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/7/2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Công an huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Trọng